

Hồi 35

Cái chết giải oán thù ma đầu tặc thuốc**Một lời mở nút thắt độc lòng tâm sự**

Con thuyền nhỏ lướt đi như tên bắn, càng lúc càng gần. Chỉ thấy trên thuyền có hai lão già gầy ốm sắc mặt vàng vọt, người mặc bộ đồ màu vàng, đó chính là Tát Thị song ma. Phùng Anh kêu lên: “Lại là hai tên lão tặc, Đường thúc thúc, móng tay của bọn chúng có độc, lát nữa thúc thúc phải cẩn thận”. Lúc này con thuyền nhỏ đã cập bờ, song ma nhảy xuống. Tát Thiên Thích kêu: “Lâm nha đầu, người đừng lo, ta đến cứu người”. Phùng Anh nói: “Người là ai, ai cần người cứu?” Tát Thiên Thích thấy Đường Hiểu Lan đứng bên cạnh, kêu: “Ồ, người cũng có đây, hãy theo ta về đảo Miêu ưng làm đồ đệ của ta đi thôi!”

Đường Hiểu Lan chột kêu: “Đây là kẻ thù của Anh nhi, trời đất thương xót, nên trước khi ta chết khiến các người đến đảo này”. Đường Hiểu Lan nghĩ mình không còn sống quá một trăm ngày nữa cho nên muốn trước khi chết, cho Phùng Anh biết thân thế của nàng, nay thấy kẻ thù, không kịp nói nhiều đã lập tức rút kiếm xông tới.

Đại lực thần ma Tát Thiên Đô kêu: “Hay thật, ca ca, đệ đã bảo không nên tìm ả nha đầu này thế mà huynh không nghe, huynh thấy chưa, bọn chúng coi chúng ta là kẻ xấu!” Tát Thiên Thích nói: “Hiểu Lan, còn nhắc đến chuyện mười năm trước làm gì? Hơn nữa huynh đệ bọn ta đâu có giết cả nhà của ả!”

Phùng Anh vừa nghe như sấm nổ giữa trời xanh, kêu lên: “Đường thúc thúc, người nhà của Anh nhi có phải đã chết thảm không?” Đường Hiểu Lan nói: “Đúng thế, cha và tổ phụ của Anh nhi đều bị Huyết trích tử giết, còn mẹ của Anh nhi bị bọn chúng bắt đi. Còn Anh nhi cũng bị bọn chúng nhốt trong ổ giặc mấy năm!”

Phùng Anh phóng vọt tới lia thanh bảo kiếm đâm về phía Tát Thiên Thích, mũi kiếm máy động, ánh hàn quang vẩy ra tựa như cơn mưa hoa! Tát Thiên Thích vọt ngang người, kêu lên: “Lâm nha đầu, dẫu sao ta cũng có ơn nuôi dưỡng đối với người. Mẹ người tuy bị ta bắt đi nhưng sau đó đã bị Vương Lăng bức tử, chẳng liên quan gì đến ta!” thật ra Quảng Luyện Hà đã đánh cho Vương Lăng một trận rồi bỏ đi, còn Vương Lăng vì sĩ diện của mình nên phao lên rằng đã giết Quảng Luyện Hà. Song ma không biết sự thực, chỉ tưởng đó là thực.

Lúc này Phùng Anh đã đau đớn cõi lòng, không thềm hỏi Vương Lăng là ai, đã lia kiếm đâm về phía Tát Thiên Thích!

Tát Thiên Thích vội thi triển thuật Miêu ưng phốc kích, đột nhiên nhảy vọt lên hơn ba trượng, Phùng Anh lao bổ tới nhưng y lại né qua, Phùng Anh đâm tới, chỉ nghe Tát Thiên Thích kêu: “Lâm nha đầu, người chẳng phải đã từng bảo sẽ làm con gái của ta sao?” Tát Thiên Thích vẫn coi Phùng Anh là Phùng Lâm, Phùng Anh nổi giận quát: “Ai làm con gái của người? Ta là môn hạ của phái Thiên Sơn, làm sao nhận giặc làm cha?” Tát Thiên Thích chưng hửng, kêu lên: “Cái gì, người là môn hạ của phái Thiên Sơn?” Truy phong kiếm pháp của Phùng Anh rất lợi hại, nàng đâm soạt soạt hai kiếm, Tát Thiên Thích cả kinh, thầm nhủ: “Kiếm pháp của ả nha đầu này càng lúc càng lợi hại!” y đã lách người tránh kiếm. Tát Thiên Đô chợt quát lớn một tiếng, nhổ một cây măng đá làm binh khí phóng vọt người xuống quét ra ngang eo, Phùng Anh gạt đoạn kiếm lại, bị cây măng đá đánh lệch hướng, tuy hổ khẩu tóa máu nhưng cây bảo kiếm vẫn chẳng hề hấn gì. Tát Thiên Đô kêu lớn: “Ca ca, huynh không giết ả thì ả giết huynh. Việc đã đến nước này, huynh còn nường tay sao?”

Phùng Anh chạm với Tát Thiên Đô một chiêu, biết y lực mạnh vô cùng, không dám tiếp chiêu. Nàng chợt lia kiếm vào chỗ trống, Tát Thiên Đô trở tay quét lại, chỉ thấy kiếm quang loáng lên, Phùng Anh đã biến chiêu đổi vị, mũi kiếm đã máy động ở bên trái, Tát Thiên Thích rút chưởng về đẩy ra, Phùng Anh lại đến bên phải, một luồng thanh quang đâm vào sườn phải của y. Tát Thiên Đô bị nàng đánh một lúc ba chiêu hiểm hóc, luống cuống chân tay. Tát Thiên Thích thở dài một tiếng, vung tay tấn công về phía Phùng Anh, hóa giải thế nguy cho Tát Thiên Đô.

Tại sao song ma lại đến đảo hoang này? Té ra từ sau khi Liễu Ân chết, Ung Chính nôn nóng tìm người giỏi thay cho Liễu Ân. Y ra lệnh cho Niên Canh Nghiêu cầm quân ra Hoàng Hải, chợt nhớ lại trước đây song ma đã từng nói, ở giao giới của Hoàng Hải và Bột Hải có Xà đảo, trên Xà đảo có một kỳ nhân tên gọi Độc Long tôn giả. Ung Chính thầm nhủ: “Võ công của song ma chẳng phải hạng thường, người mà bọn chúng khen ngợi dù không đúng sự thực cũng chẳng kém gì Liễu Ân. Mười năm trước, khi còn là tứ bối lạc đã từng nhớ song ma đem lễ vật đến Xà đảo, lúc đó Độc Long tôn giả chưa chịu xuất sơn, lần này y lên ngôi báu, trở thành hoàng đế, nghĩ bụng mình đã là hoàng đế ai dám chống lại, bởi vậy mới sai song ma ra đảo.

Nào ngờ song ma bị lạnh nhạt đã lâu, lại không muốn cam chịu khom gối trước người khác nên đã có lòng khác. Bọn họ biết rõ Độc Long tôn giả không chịu chấp nhận nhưng cũng quyết định ra đi là vì muốn rời xa Ung Chính, trở về đảo Miêu ưng xưng bá. Bọn chúng đến Xà đảo trước, lúc đó Độc Long tôn giả đang tỉ võ với bọn Cam Phụng Trì,

Độc Long tôn giả không chịu ra khỏi đảo. Song ma nói với Độc Long tôn giả, kẻ đối đầu với y là Cam Phụng Trì trong Giang Nam thất hiệp. Độc Long tôn giả cười nói: “Ta mặc kệ y là thất hiệp hay bát hiệp, ta một mình sống ở hoang đảo mười mấy năm nay, hiếm có dịp người biết võ công đến đây, ta sẽ dày vò chúng rồi sau đó xua răn căn bọn chúng!” Độc Long tôn giả lại nhắc đến việc ném một thiếu nữ xinh đẹp như hoa xuống biển. Y nói: “Đáng tiếc các người không gặp ả, ả nha đầu này thật đáng yêu, ta vốn không muốn giết ả, đáng tiếc ả không biết tiến thoái”. Tát Thiên Thích hỏi kỹ dung mạo của nàng thiếu nữ, nghĩ bụng chắc là Phùng Anh. Tát Thiên Thích tuy là ma đầu giết người không chớp mắt nhưng lại cảm thấy có duyên với Phùng Lâm, hơn nữa y đã già, trái con không cái, bởi vậy càng nhớ đến Phùng Lâm hơn, nghe thế thất kinh, thế rồi từ biệt Độc Long tôn giả cùng Tát Thiên Đô về đảo Miêu ưng, sau đó mới dong thuyền ra biển đến các hòn đảo nhỏ gần đấy tìm kiếm, hy vọng Phùng Lâm vẫn chưa chết. Nào ngờ gặp Phùng Anh lại xảy ra một trận kịch đấu.

Tát Thiên Thích thấy Phùng Anh múa kiếm dữ dội, trong lòng đau đớn, thầm nhủ: “Ả đã biết mình là kẻ thù, mối gút này chẳng thể nào giải được nữa”. Phùng Anh đánh hết kiếm này đến kiếm khác, Tát Thiên Thích thầm nhủ: “Mối thù này đã không thể giải, mình không giết ả ả cũng giết mình”. Thế là thi triển những đòn sát thủ tấn công về phía Phùng Anh. Kiếm pháp của Phùng Anh tuy thần diệu nhưng chẳng thể nào địch nổi song ma.

Đường Hiểu Lan nghe song ma nói thì ngạc nhiên một lúc, lúc này thấy tình thế của Phùng Anh không xong nên rút kiếm tương trợ. Lúc này Đường Hiểu Lan đã học được chân truyền của Thiên Sơn kiếm pháp, võ công đã cao hơn lúc trước, thế là song kiếm phối hợp, chỉ thấy hai luồng kiếm quang bay lượn trong không trung, lúc phân lúc hợp, lúc tiến lúc thoái công tựa như sấm sét, thủ tựa như núi non, ác đấu được hơn một trăm chiêu, Tát Thiên Đô gầm lớn một tiếng phóng vọt lên mấy trượng, máu tươi ứa đầm áo. Té ra y đã bị Phùng Anh đâm trúng một kiếm trên vai.

Phùng Anh chưa bao giờ nghe tiếng gầm quái dị như thế, bất giác lạnh mình. Chợt trên đỉnh đầu nghe tiếng kêu quái dị, mười mấy con Miêu ưng bổ nhào xuống, Phùng Anh không khỏi lạnh mình. May mà Du long kiếm và Đoạn ngọc kiếm là hai thanh bảo kiếm, hai kiếm triển khai ánh hàn quang bắn ra bốn phía, tạo thành một màn kiếm quang trên đầu. Bầy Miêu ưng sợ kiếm quang nên không dám tiến tới gần, chỉ chao lượn trên đỉnh đầu, chờ lúc thấy sơ hở thì nháy bổ xuống, nhưng hai người Đường, Phùng múa kiếm nhanh đến gió mưa không lọt, bầy Miêu ưng tuy lợi hại nhưng chẳng làm gì được họ.

May mà song ma rời đảo Miêu ứng hơn mười năm, bây Miêu ứng do bọn họ huấn luyện chỉ còn lại hơn mười con.

Giằng co một hồi, Phùng Anh hơi yên lòng, Tát Thiên Đô thấy bây Miêu ứng chẳng thể đánh xuống được, trong lòng nôn nóng, lại phát ra tiếng kêu chít chít, tựa như chỉ huy bây Miêu ứng lao bổ tới. Quả nhiên chim Miêu ứng càng lúc càng thấp, móng vuốt của chúng hầu như đã chạm vào kiếm quang, Phùng Anh chợt nhảy vọt lên, kiếm quang lướt lên tựa như rồng bay, chém đứt vuốt của hai con Miêu ứng bay thấp nhất, bây Miêu ứng tuy sợ nhưng thấy chủ nhân ra lệnh cũng lao bổ xuống trợ chiến.

Phùng Anh và Đường Hiểu Lan thầm kêu khổ, ác đấu với hơn mười con Miêu ứng đã đủ vất vả, huống chi lại có thêm hai con ma đầu. Hai người vội thi triển Đại tu di kiếm thức che kín môn hộ. Hai người chỉ thủ chứ không công, cầm cự được hơn nửa canh giờ. May mà bây Miêu ứng sợ ngộ thương chủ nhân cho nên khi bổ xuống, không dám dốc hết toàn lực, hai người tuy löt xuống thế hạ phong nhưng vẫn chưa đến nỗi thất bại.

Đôi bên khổ đấu được hơn ba trăm chiêu, Tát Thiên Đô cứ nhảy chồm chồm tới, nhưng hai người Phùng, Đường thủ rất kín kẽ, hai tên ma đầu và bây Miêu ứng tuy tấn công như vũ bão nhưng cũng không xông qua khỏi màn kiếm quang của họ được. Tát Thiên Đô vì mất sức quá nhiều, vai đã trúng một kiếm, di chuyển không lanh lẹ, Đường Hiểu Lan tìm sơ hở, đợi y lướt sát tới đột nhiên bước dần trước trước nửa bước, trở tay đâm ra một kiếm, chỉ nghe Tát Thiên Đô kêu lớn, xương vai trái đã bị Du long kiếm đâm thủng, bị thương càng nặng hơn lúc trước. Tát Thiên Thích vội vàng đỡ y, kéo bây Miêu ứng rút lui, nấp ở phía Đông của hoang đảo dưỡng thương. Bây Miêu ứng bay lượn bên cạnh bảo vệ cho hai tên ma đầu.

Đường Hiểu Lan thở phào, chợt thấy Phùng Anh rơi nước mắt, tra kiếm vào vỏ, nói với vẻ thê lương: “Thúc thúc, đừng giấu Anh nữa”. Đường Hiểu Lan nói: “Anh muội, muội đừng trách huynh, huynh có nỗi khổ”. Mấy tháng nay, hai người sớm tối bên nhau, nhất là sau khi Phùng Anh thể hiện tình yêu, Đường Hiểu Lan bất giác đã không còn bị bó buộc bởi tình thuốc diệt nữa, gọi nàng là “Anh muội”. Nhưng Phùng Anh đã quen, nhất thời vẫn chưa thay đổi được, vẫn gọi là “thúc thúc”. Kiểu xưng hô ấy thật đáng buồn cười, nhưng trên hoang đảo chẳng có người thứ ba, cả hai người thích gọi gì thì cứ gọi thế ấy.

Lúc này trời đã về chiều. Đường Hiểu Lan nói: “Chúng ta tìm thứ gì ăn lót dạ”.

Hai người nướng cá ăn no nê, màn đêm đã buông xuống. Gió biển thổi tới có hơi lạnh. Đường Hiểu Lan nói: “Thời tiết lại thay đổi. Có lẽ trên biển lại có phong ba bão tố”.

Hai người ở trên đảo mấy tháng, đã dần dần quen với thời tiết trên biển. Phùng Anh nghe tiếng gió thổi, nói: “Chắc đêm nay không có gió xoáy, chúng ta không cần nắp vào động”. Đường Hiểu Lan chợt nói: “Sắc trời thay đổi cũng như chuyện người vô thường. Không ngờ mấy tháng trước chúng ta còn ở trên đất liền, giờ đây lại bị cầm chân ở hoang đảo. Càng không ngờ chúng ta có thể ngồi bên nhau nghe tiếng biển gọi”. Vẻ mặt của chàng rất kỳ lạ, không biết là vui mừng hay đau khổ.

Phùng Anh tựa như hiểu mà không hiểu, chậm chậm nhích đến bên cạnh Đường Hiểu Lan, nắm tay chàng nói: “Thúc thúc, người hãy nói đi, người đã biết Anh nhi từ lúc còn nhỏ phải không?” Đường Hiểu Lan trả lời: “Lúc còn bé, hầu như ngày nào huynh cũng bế muội. Cha mẹ của muội là sư huynh và sư tẩu của huynh. Cha và tổ phụ của muội đều đã chết thảm, mẹ của muội thì sống chết không biết. Nha đầu ngốc, đừng khóc, muội hãy báo thù”. Lúc này Đường Hiểu Lan cũng rơi nước mắt.

Phùng Anh ghen ngào nói: “Thúc thúc, người hãy nói đi. Sư phụ đã từng dạy, thà đổ máu chứ không rơi nước mắt. Anh nhi không khóc nữa, thúc thúc, người hãy nói đi”. Trong bóng tối, đôi mắt Phùng Anh long lanh lệ, nàng vẫn nhìn chăm chăm Đường Hiểu Lan.

Đường Hiểu Lan thầm khen: “Đúng là một cô nương cứng cỏi!” rồi chàng nắm tay nàng thật chặt, chậm rãi nói: “Mười bảy năm trước, trong một đêm tối trời, còn ba ngày nữa là đến Trung Thu. Hôm đó là ngày tròn một tuổi của tử muội Anh nhi”. Phùng Anh kêu lên: “Ồ, thì ra Anh nhi còn có một tử muội, có phải là người rất giống Anh nhi hay không?” “Đúng thế. Đó là ngày tròn một tuổi của tử muội Anh nhi. Mọi người đều rất vui vẻ, chợt xuất hiện một người khách kỳ lạ”

Gió đang rít, biển đang gọi, Phùng Anh chăm chú lắng nghe Đường Hiểu Lan kể chuyện. Đường Hiểu Lan nói rất chậm, có lúc nói rất nhanh. Nói đến bi kịch của gia đình họ, cũng kể về thân thế của mình. Khi nói đến chỗ đau lòng, có lúc chàng ngừng lại, chậm chậm lau nước mắt rồi lại nói tiếp.

Phùng Anh thở dài, dựa vào Đường Hiểu Lan nói: “Chả trách nào Anh nhi cứ cảm thấy thúc thúc là người thân của mình, té ra chúng ta lại thân thiết với nhau như thế”. Đường Hiểu Lan khẽ lau nước mắt cho nàng, Phùng Anh ghen ngào nói: “Anh nhi phải tìm mẹ và muội muội”. “Đúng thế, muội phải tìm họ. Hòn đảo này tuy nhỏ nhưng sẽ có thuyền đi ngang qua. Nhất định muội phải trở về đất liền tìm họ. Anh muội, muội một mình đi lại trên giang hồ phải cẩn thận”. Phùng Anh nói: “Thúc thúc, chẳng phải người sẽ cùng về với Anh nhi sao?” Đường Hiểu Lan cười khổ: “Làm sao huynh có thể về?” Phùng Anh chợt nhớ không bao lâu nữa Đường Hiểu Lan sẽ bị chất độc phát tác, nàng đột nhiên khóc òa lên, nằm phục trong lòng chàng.

Đường Hiểu Lan chỉ cảm thấy ái ngại, sắc mặt đỏ ửng, tim đập thình thịch, một hồi sau chỉ nghe Phùng Anh thút thít nói: “Thúc thúc, mười mấy năm qua thúc thúc đã nhọc lòng vì tử muội Anh nhi, thậm chí còn liều mạng cứu Anh nhi, ơn tình này Anh nhi làm sao đáp đền?” Đường Hiểu Lan khẽ đẩy người nàng ra, nói: “Nha đầu ngốc, giữa chúng ta còn có hai chữ đáp đền nữa sao?” Phùng Anh ngẩng đầu lên, nhìn Đường Hiểu Lan rồi chợt nói: “Thúc thúc, thúc thúc có thích Anh nhi không?” Đường Hiểu Lan giật mình, chẳng nói ra nửa lời. Họ trong lòng đã yêu nhưng nhưng bề ngoài vẫn còn e ngại, đó là vì trong lòng chàng vẫn còn nghĩ Phùng Anh là diệt nữ của mình, vả lại trước khi chết chàng cũng không muốn làm nàng đau khổ.

Phùng Anh ngửa mặt nói: “Thúc thúc, người không thích Anh nhi sao?” Đường Hiểu Lan khẽ nói: “Chả lẽ bản thân Anh nhi không biết?” Phùng Anh nói: “Thúc thúc, Anh nhi mãi mãi ở bên cạnh thúc”. “Ai bảo đó là những lời trẻ con? Dù sông cạn đá mòn vẫn không thay đổi, sinh li tử biệt làm sao có thể chia cách đôi ta?” Đường Hiểu Lan rung động cõi lòng, bất giác đã ôm chặt nàng.

Hai người như ngây như ngất, không biết đã ôm nhau đến bao lâu, chợt nghe trên đỉnh đầu có tiếng kêu quạc quạc, Phùng Anh nói: “Thật đáng ghét, bầy Miêu ung lại đến”. Đường Hiểu Lan ngẩng đầu nhìn lên, kêu: “Không xong, lửa, lửa!”

Phùng Anh đang cúi đầu nhắm mắt, say sưa trong tình yêu đầu đời, chợt bị đẩy ra, nàng mở mắt ra nhìn chỉ thấy cây cối xung quanh bốc lửa. Đường Hiểu Lan kêu: “Chắc chắn đó là do song ma. Hãy mau chặn bọn chúng cướp thuyền!” hai người xông về góc rừng phía Đông, trong rừng vọng ra tiếng cười ha hả của Tát Thiên Đô.

Té ra Tát Thiên Đô thấy gió nổi lên, nảy ra một kế, định rằng sau khi phóng hỏa sẽ dong buồm bỏ chạy để Phùng Anh và Đường Hiểu Lan chết trong biển lửa. Tát Thiên Thích vốn không nỡ lòng, nhưng thấy không thể giải được mối thù này cũng đành mặc ý. Cả hai huynh đệ đang châm lửa, Phùng Anh và Đường Hiểu Lan đã cầm kiếm xông tới.

Tát Thiên Thích kêu: “Lâm nha đầu, hãy đi theo bọn ta!” Phùng Anh đâm kiếm tới, Tát Thiên Thích lách người né tránh, Phùng Anh vùng kiếm liên miên không ngớt. Tát Thiên Đô kêu: “Ca ca, chạy mau!” nhưng khinh công của Phùng Anh còn hơn cả Tát Thiên Thích, trong nhất thời Tát Thiên Thích làm sao có thể thoát thân.

Tát Thiên Đô lo lắng chợt quát lớn một tiếng, bẻ một cành cây đang bốc cháy ném về phía Phùng Anh, Đường Hiểu Lan phóng người vọt lên, cây trường kiếm bật ra, vẩy ra một đóa kiếm hoa từ trên không đâm xuống, Tát Thiên Thích giơ chưởng trái đẩy ra, kinh phong quét tới, chưởng phải rút lại, toan vịn tay của Đường Hiểu Lan. Đường Hiểu Lan lách người xoay bước, kiếm quang dồn ra như sông dài biển rộng. Tát Thiên Thích

sợ thanh bảo kiếm Du long nên không dám tiếp liều, thân thủ lại không lanh lẹ như chàng, dù công phu ngoại gia đã đến lúc đăng phong tạo cực cũng không khỏi thối lui từng bước.

Hòn đảo nhỏ này chỉ có mấy dặm, gió lớn ngoài biển thổi tới, chỉ trong chớp mắt thế lửa đã bùng lên, cây cối bị đốt cháy kêu lộp bộp, khói mù xông vào mũi, mắt bị khói hun đau nhức, hầu như chẳng mở ra nổi. Đường Hiểu Lan và Phùng Anh cùng chạy về phía bờ biển.

Tát Thiên Đô quát lớn một tiếng, huýt một tiếng sáo, bầy Miêu ưng lại từ trên bổ xuống, Đường Hiểu Lan và Phùng Anh nếu né tránh Miêu ưng thì không kịp chạy. Hai người họ tuy biết bơi nhưng không giỏi, nếu không kịp chạy ra thuyền chắc chắn sẽ bị thiêu chết.

Tát Thiên Đô lại cười ha hả, một mặt chỉ huy bầy Miêu ưng vây đánh kẻ địch, một mặt chạy ra. Phùng Anh tức tối quát một tiếng, cả người lẫn kiếm phóng vọt lên. Bầy Miêu ưng sợ lửa, không dám bổ nhào xuống. Trong chớp mắt Phùng Anh đã lướt tới sau lưng Tát Thiên Đô, ánh kiếm quang lóe lên nhanh như điện chớp, Tát Thiên Đô kêu thảm một tiếng, té ra đã trúng một kiếm ở sau lưng!

Tát Thiên Thích quát lớn: “Lâm nha đầu, ngươi thật ác độc!” rồi thi triển tuyệt kỹ Miêu ưng phốc kích từ trên không bổ xuống, Phùng Anh phóng vọt người lên, lia ngang thanh kiếm trên không trung, nào ngờ Tát Thiên Thích đang lơ lửng trên không trung mà vẫn có thể rút hai tay về rồi đâm xuống, Phùng Anh không kịp đề phòng, vai đã bị móng tay y chạm trúng, may mà nàng có khinh công tuyệt đỉnh cho nên chỉ vận người một cái, đã tránh được vết thương chí mạng. Khi nàng ngã xuống đất, bầy Miêu ưng cũng lao theo.

Tát Thiên Đô đã trúng một kiếm ở sau lưng, nếu là người thường chắc chắn sẽ chết, nhưng y vốn mình đồng da sắt, tuy thế vẫn gào lên vài tiếng rồi nhảy vọt lên tiếp ứng cho Tát Thiên Thích. Đường Hiểu Lan thấy thế không khỏi kinh tâm động phách, lúc này thế lửa càng lớn hơn!

Tát Thiên Thích kêu lên: “Tiểu đệ, theo ta!” rồi y chạy vội ra phía trước. Nhờ có Miêu ưng yểm hộ, y đã xông ra đến mấy chục trượng, lúc này đã thấy bờ biển ở phía trước mặt. Chỉ nghe cuồn phong gào thét, sóng biển gầm gừ, chợt nghe một tiếng ầm thật lớn, con thuyền nhỏ đặt trên bờ biển bị gió bứt đứt dây ném lên bờ va phải tảng đá lớn, tan tành thành từng mảnh!

Đường Hiểu Lan lạnh mình, Phùng Anh kêu lên: “Thúc thúc, chúng ta không thể sinh cùng ngày cùng tháng cùng năm, nhưng có thể chết cùng ngày cùng tháng cùng

năm, chúng ta dù chết nhưng cũng không thể để cho hai tên ma đầu thoát!” rồi nàng không màng đến Miêu ứng, cầm kiếm xoay người tấn công! Đường Hiểu Lan cũng đuổi theo hai tên ma đầu, cả hai người trước sau tấn công kẹp lại. Lúc này thế lửa càng lớn hơn, cây cối trên đảo đã làm mồi cho lửa, bị cuồng phong quét tới, cả thân cây bật lên tựa như một con rồng lửa bay lướt qua đầu, sóng gió thét gào pha lẫn với tiếng nổ lốp bốp tựa như một bản nhạc giao hưởng chết chóc. Bầy chim biển trên hòn đảo vỗ cánh bay lên, chấp chới trong cuồng phong. Bầy Miêu ứng tuy hung dữ nhưng cũng không dám bay xuống, chỉ kêu quạc quạc một hồi rồi tản đi. Trên đảo chỉ còn lại bốn con người đang lao vào nhau!

Hai tên ma đầu cây tinh thông thủy tính, vẫn còn muốn bỏ chạy, nhưng hai người Phùng, Đường liễu chết ngăn cản, Tát Thiên Thích dốc hết tuyệt kỹ bình sinh, lúc thì từ trên không bổ xuống, lúc thì áp sát tới dùng đòn Cầm nả thủ, ai nấy cũng muốn đánh ngã đối phương, tìm đường sống nên cất tất cả mọi ái hận ân thù ở phía sau.

Hai bên vẫn liều mạng ác đấu. Những cành cây bị lửa tấp chốc chốc lại rơi xuống. Tát Thiên Đô liên tục trúng ba nhát kiếm, di chuyển không linh lợi, Phùng Anh cũng cảm thấy vai đau nhói, chắc là chất độc đã phát tác, nàng đã có ý liều chết nàng càng tấn công dữ dội hơn. Tát Thiên Đô gào thét điên cuồng, quyền đâm chân đá, đòn nào cũng mang theo kinh phong, dồn Phùng Anh về phía có lửa cháy. Phùng Anh cố nén cơn đau, nàng đột nhiên băng qua làn khói vạch thêm một nhát kiếm trên ngực Tát Thiên Đô, Tát Thiên Thích phóng tới, Phùng Anh trở tay đánh lại một kiếm quát: “Trúng!” Tát Thiên Thích bị khói mù che mắt, chợt thấy ánh kiếm quang lóe lên, khi lách người né tránh thì mười móng tay đã hoàn toàn bị chặt đứt. Hai tên ma đầu kêu lên oai oái, chợt sấm sét nổi lên, trên không trung vang lên tiếng kêu dùng dùng!

Sấm nổ giữa trời xanh, sét đánh ngoằn ngoèo, một gốc cây to lớn bị tiện đứt, Tát Thiên Đô bị tiếng sấm chấn động, khi nhảy lên thì thân cây to lớn ấy đã đè lên người, Tát Thiên Đô gầm lớn một tiếng, vung hai tay, ném gốc cây sang một bên, nhưng bộ áo lông trên người của y đã bắt đầu bốc cháy, Tát Thiên Đô đột nhiên phóng vọt lên, lao đầu về phía Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan lách người, chỉ nghe trên bầu trời lại đánh ầm thêm một tiếng, cây rừng nghiêng ngả, ánh lửa nhảy múa lờn vờn, Tát Thiên Đô lao trúng phải một gốc cây, gốc cây đổ xuống, lửa tấp vào người y, trong chốc lát y đã làm mồi cho lửa!

Tát Thiên Thích kêu: “Thiên Đô, Thiên Đô!” y không nghe thấy tiếng trả lời, y mở mắt ra thấy cảnh tượng thê thảm diễn ra trước mắt, thế là đau đớn lao về phía Đường Hiểu Lan toan xé nát chàng, Đường Hiểu Lan suýt nữa bị y chụp trúng, chàng thối lui

liền từng bước, Phùng Anh vung kiếm đánh tới, Tát Thiên Thích quát lớn: “Trả mạng đệ đệ lại đây!”

Phùng Anh cười lạnh, lia thanh đoản kiếm lên, chỉ trong chớp mắt đã liên tục đánh ra mấy chiêu, mắng rằng: “Vây mạng của người nhà ta biết đòi ở đâu? Huynh đệ của người đã giết bao nhiêu người, những oan hồn ấy phải đòi nợ ở đâu?”

Tát Thiên Thích thất kinh, mấy câu này của Phùng Anh tựa như sấm động đánh vào lòng y. Y ngập ngừng, tay chân chậm lại, Phùng Anh đã vung kiếm đâm một nhát vào buồng tim của y, Tát Thiên Thích kêu lớn, hai mắt trợn ngược, chẳng thể nào nhúc nhích được nữa, Phùng Anh rùng mình rút kiếm ra, chỉ nghe Tát Thiên Thích nói: “Ta không trách người!” rồi ngã xuống.

Đường Hiểu Lan kêu: “Anh muội nương tay”. Nhưng đã quá muộn. Đường Hiểu Lan nói: “Người này hình như đã có lòng hối hận, đáng tiếc thật!” lúc này sấm chớp ì ùng, mưa như trút nước, Đường Hiểu Lan thở phào, chạy đến bên cạnh Tát Thiên Thích, chỉ nghe Tát Thiên Thích nói: “Bảo Lâm nha đầu đến đây, ta có lời muốn nói”. Đường Hiểu Lan gọi Phùng Anh: “Người khi sắp chết sẽ nói lời tốt. Hãy nghe y nói gì?”

Phùng Anh trông thấy cái chết thê thảm của Tát Thiên Thích, quay mặt sang một bên rồi chậm rãi bước tới. chỉ nghe Tát Thiên Thích nói: “Lâm nha đầu, người nói đúng, tạ tạ” giọng nói của y cứ ngắt quãng, nghe không rõ ràng.

Đường Hiểu Lan thở dài: “Hãy chôn y đàng hoàng tử tế”. Tát Thiên Thích chợt xoay người, gắng gượng nói: “Trên người ta có một viên thuốc, người hãy lấy ra lăn trên vết thương của người. Viên thuốc này còn có tác dụng rất lớn” lúc này khí lực đã yếu nên chẳng còn nói được nữa.

Phùng Anh nhói lòng, không ngờ lão quái vật trước khi chết lại có lòng tốt như thế, nàng bất giác quay mặt lại, nói cũng thật lạ, trước khi chết trông y rất đáng sợ, nhưng giờ đây trong mắt Phùng Anh tựa như một ông già hiền từ. Phùng Anh nói: “Ông là kẻ thù của nhà ta, nhưng ông có công nuôi dưỡng ta mấy năm. Ân oán bù trừ lẫn nhau, ta cũng không trách ông nữa”. Tát Thiên Thích mỉm cười, Đường Hiểu Lan đưa tay sờ vào ngực y, lúc này hơi đã dứt.

Phùng Anh nói: “Con người thật kỳ lạ”. Đường Hiểu Lan nói: “So với bọn người Niên Canh Nghiêu, y còn tốt hơn nhiều”. Rồi lục người y, quả nhiên lấy được một viên thuốc màu đen.

Viên thuốc này lớn như cái ly uống rượu phát ra mùi hôi thối, Đường Hiểu Lan vạch áo ngoài của Phùng Anh, lấy viên thuốc lăn hai lượt lên vết thương của nàng, Phùng Anh cảm thấy nhiệt khí dâng lên, cánh tay đã có thể cử động tự nhiên, cơn đau

đã giảm xuống. Không ngờ viên thuốc này linh diệu như thế, chắc là thuốc giải độc môn của bọn họ, y còn nói viên thuốc này còn có tác dụng nữa, muội hãy giữ lấy”. Phùng Anh bịt mũi nói: “Anh nhi không cần”. Đường Hiểu Lan chỉ mỉm cười rồi cất vào trong áo.

Mưa gió đến thật nhanh nhưng cũng qua đi thật nhanh, lúc này gió chưa ngừng, mưa đã giảm, lửa đã tắt ngấm. Hoa cỏ đã cháy sạch trụi, chỉ còn lại vài cây cỏ thụ trọc lóc. Đường Hiểu Lan nói: “Con thuyền của hai tên ma đầu đã vỡ, chúng ta chỉ đành chờ một thời gian nữa”. Chàng nghĩ lại không quá trăm ngày nữa mình sẽ ra đi nên không khỏi buồn rầu.

Hai người lặng lẽ đào huyệt chôn hai tên ma đầu. Sau cơn mưa lớn, trong gió mang hơi nước lạnh lẽo, Phùng Anh dựa vào người Đường Hiểu Lan, bất giác ngủ thiếp đi. Đường Hiểu Lan cởi áo ngoài đắp lên người nàng, chàng tuy mệt mỏi nhưng sự việc vừa rồi khiến chàng chẳng thể nào ngủ được, chốc thì nhớ đến việc mình sắp chết, chốc thì nhớ đến tình yêu của Phùng Anh giành cho mình, chốc lại nhớ đến tình cảnh trước khi chết của Tát Thiên Thích, chàng dù có nhắm mắt cũng chẳng ngủ được. Gió ngừng thổi, trên mặt biển hình như vọng lại tiếng quát tháo. Đường Hiểu Lan nghiêng tai lắng nghe, kéo Phùng Anh đứng dậy kêu: “Anh muội, hình như lại có thuyền tới!”

Phùng Anh dụi mắt, mừng rỡ kêu: “Hay lắm, chúng ta có thể thoát hiểm”. Đường Hiểu Lan nói: “Muội đừng mừng, chưa biết là ai sẽ tới!” Phùng Anh nói: “Mong không phải là Độc Long tôn giả!” hai người chạy ra bờ biển, trong đêm tối mênh mông, mặt nước lấp lánh ánh sáng, vẫn chưa thấy bóng dáng con thuyền. Phùng Anh nói: “Thúc thúc có nằm mơ không?” Đường Hiểu Lan nói: “Ồ, kỳ lạ thật, rõ ràng huynh nghe có tiếng người”.

Một chốc sau, chợt nghe tiếng sáo từ xa vọng tới, âm thanh nhỏ mà trong trẻo tựa như bay lượn trên không trung, Đường Hiểu Lan và Phùng Anh đều thất kinh, Phùng Anh nói: “Đây là công phu Truyền âm nhập mật!” nhìn một hồi, mới phát hiện ở phía xa có một chấm đen trôi nổi. Phùng Anh nói: “Huynh nói không sai, có một con thuyền nhỏ!” Đường Hiểu Lan nói: “Ở nơi xa tít mà tiếng sáo có thể vọng tới, công lực của người này cao thâm đến khó lường! Nếu đó là kẻ địch, hai chúng ta chẳng phải là đối thủ!”

Phùng Anh nói: “Chúng ta cứ mặc y”. Sóng biển đập vào bờ ầm ầm, chấm đen đã càng lớn hơn, lúc này đã thấy rõ đó là một con thuyền, con thuyền trôi trong sóng gió, Phùng Anh nhớ lại nỗi khổ mình từng chịu, nghiêm mặt nói: “Dù y là ai, cứu y trước rồi tính!” Đường Hiểu Lan cười nói: “Chúng ta suy nghĩ thật giống nhau, chắc y thấy ở đây có ánh lửa nên lái thuyền đến, lúc này lửa đã bị dập tắt nên y không biết phương hướng. Chúng ta hãy đốt lửa lên”. Phùng Anh nhặt một ít lá cây còn sót, bắt đầu đốt lửa lên,

một hồi sau con thuyền lướt tới như tên bắn. Đường Hiếu Lan cất tiếng gọi, trên mặt biển vọng lại giọng của một thiếu nữ: “Có phải Hiếu Lan đấy không?”

Đường Hiếu Lan hầu như không dám tin vào tai mình, giọng nói ấy rất quen thuộc, dịu dàng, trước đây giọng nói ấy đã cho chàng sức mạnh, khiến cho chàng trỗi dậy từ trong tuyệt vọng, không ngờ ở đây chàng lại được nghe giọng nói này. Phùng Anh thấy chàng đứng ngẩn ra, trong mắt lộ vẻ vừa kinh vừa mừng, bất giác hỏi: “Có phải thúc thúc quen người trên thuyền không?” Đường Hiếu Lan nói: “Ồ, quen!” thiếu nữ ấy lại nói: “Có phải là Hiếu Lan không?” Đường Hiếu Lan trả lời: “Là đệ, Lữ tử tử!”

Một hồi sau, con thuyền cập bến. Một nam hai nữ trên con thuyền nhảy xuống, người nam là Bạch Thái Quan, hai người nữ là Lữ Tứ Nương và Ngư Nương. Bạch Thái Quan và Ngư Nương lộ vẻ mệt mỏi, áo quần ướt đầm, rõ ràng vừa mới trải qua sóng gió. Lữ Tứ Nương tuy mệt nhưng thần thái vẫn như thường, Đường Hiếu Lan nói: “Tôi không nằm mơ chứ, ngọn gió nào đã thổi các người đến đây?”

Lữ Tứ Nương cười nói: “Còn ngọn gió nào nữa, đó chính là gió xoáy! Nếu không thấy ánh lửa, suýt nữa chúng tôi đã làm mồi cho cá”. Ngư Nương cười nói: “Trong ba người chúng tôi Lữ tử tử bơi kém nhất, nhưng tử ấy lại bình tĩnh nhất, sao các người lại tới hòn đảo này, còn tiểu cô nương này có phải là người đã đi cùng Liễu Ân trước kia hay không?” Ngư Nương và Bạch Thái Quan đã từng gặp Phùng Lâm ở Hàng Châu, lúc này bất giác đổi sắc mặt.

Đường Hiếu Lan cười nói: “Không phải, người đó chính là muội muội của nàng”. Rồi vẫy tay gọi Phùng Anh đến: “Đây chính là Lữ tử tử”. Phùng Anh nhìn Lữ Tứ Nương một hồi, chợt hỏi: “Có thực là Lữ tử tử không?” Đường Hiếu Lan nói: “Sao lại không phải?” Phùng Anh biết Lữ tử tử đã thành danh nhiều năm, lại nghe Đường Hiếu Lan nói Lữ Tứ Nương lớn tuổi hơn chàng, trong tưởng tượng của Phùng Anh, Lữ Tứ Nương chắc chắn là một thiếu phụ trung niên, nhưng giờ đây lại là một thiếu nữ xinh đẹp như hoa, bởi vậy bất giác ngẩn người ra.

Lữ Tứ Nương mỉm cười, kéo tay Phùng Anh nói: “Tiểu muội muội, ta chính là Lữ Tứ Nương, ta đã từng được sư phụ của muội truyền cho nội công Kiểm tinh nội thị, cho nên mới trẻ trung thế này”. Đường Hiếu Lan hỏi: “Phụ phụ Bạch huynh chẳng phải đang đánh nhau với quân Thanh ở đảo Điền Hoàn sao, giờ sao lại tới đây? Sao Lữ tử tử lại đi cùng với các người?” Bạch Thái Quan buồn bã nói: “Cơ nghiệp mấy mươi năm của nhạc phụ tôi đã tiêu tan”. Lữ Tứ Nương nói: “Họ Lữ chúng tôi bị triều đình truy sát, chỉ có một người cháu tên là Lữ Nguyên chạy thoát. Nửa năm trước, tôi đưa y đến chỗ Huyền Phong đạo trưởng để ông ta nhận làm học trò, từ bán đảo Lưu Đông trở về, vừa khéo gặp phải phụ phụ Bạch sư huynh, Bạch huynh mời tôi cùng đến đảo Điền Hoàn. Nhưng đáng

tiếc đã chậm một bước, thủy sư quân Thanh đã bao vây thủy trại ở các đảo, chúng tôi vất vả lắm mới lên vào được, huynh đệ các thủy trại đã thương vong quá nửa, chúng tôi tuy cố gắng cự địch nhưng chẳng thể nào cứu vãn nổi. Nhưng chúng tôi đã giết được mấy vạn quân Thanh, đảo Điền Hoàn cũng cầm cự được hơn ba tháng. Sau khi trại vỡ, chúng tôi đoạt một chiếc thuyền chạy đến đây”.

Rồi Đường Hiểu Lan kể lại những chuyện đã trải qua cho ba người nghe. Sáng hôm sau họ bàn bạc một hồi, quyết định cùng đến Xà đảo đối phó với Độc Long tôn giả.

Chính là:

Cùng ra tay bắt hổ, điểm hóa người u mê.

Muốn biết sau đó thế nào, mời sang hồi sau sẽ rõ.

- o O o -